

Số: **682/2026/QĐST-HNGĐ**

*Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2026*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 626/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2026, về việc: *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:**

**- Anh Phùng Quang H**, sinh ngày 21/03/1985;

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số G, tổ A, phường C, thành phố Hà Nội.

**- Chị Lê Thị Thu H1**, sinh ngày 26/8/1989.

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số G tổ A, phường C, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

**[1]** Về quan hệ hôn nhân: Anh Phùng Quang H và chị Lê Thị Thu H1 có đăng ký kết hôn và được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 32, quyền số 01/2011 ngày 9/3/2011 do Ủy ban nhân dân phường D, quận C, thành phố Hà Nội (nay là Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Hà Nội) cấp. Quá trình chung sống do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp khiến vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không có tiếng nói chung. Anh chị nhận thấy cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, anh chị thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội xem xét, giải quyết, công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

**[2]** Về con chung: Anh Phùng Quang H và chị Lê Thị Thu H1 xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có ba con chung là: cháu Phùng Lê M, sinh ngày 02/8/2011; cháu Phùng Lê Minh S, sinh ngày 29/8/2016 và cháu Phùng Lê Hà V, sinh ngày 14/5/2021. Anh H, chị H1 thỏa thuận: giao ba cháu Phùng Lê M; cháu Phùng Lê Minh S và cháu Phùng Lê Hà V cho chị Lê Thị Thu H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: ghi nhận sự tự nguyện của chị H1 không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phùng Quang H được quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung

không ai được ngăn cản.

**[3]** Về tài sản chung: Anh Phùng Quang H và chị Lê Thị Thu H1 cùng khai anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4]** Về nợ chung: Anh Phùng Quang H và chị Lê Thị Thu H1 đều khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[5]** Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Thu H1 tự nguyện nộp cả 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân & Gia đình.

*Xét thấy:* Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 14 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phùng Quang H và chị Lê Thị Thu H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phùng Quang H và chị Lê Thị Thu H1 xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có ba con chung là: cháu Phùng Lê M, sinh ngày 02/8/2011; cháu Phùng Lê Minh S, sinh ngày 29/8/2016 và cháu Phùng Lê Hà V, sinh ngày 14/5/2021. Anh H, chị H1 thỏa thuận: giao ba cháu Phùng Lê M; cháu Phùng Lê Minh S và cháu Phùng Lê Hà V cho chị Lê Thị Thu H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: ghi nhận sự tự nguyện của chị H1 không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con

Anh Phùng Quang H được quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Phùng Quang H và chị Lê Thị Thu H1 cùng khai anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Phùng Quang H và chị Lê Thị Thu H1 đều khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Chị Lê Thị Thu H1 tự nguyện nộp cả 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về Hôn nhân và Gia đình. Ghi nhận chị Lê Thị Thu H1 đã nộp 300.000 (Bằng chữ: Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và Gia đình (*Biên lai số: 0011229 ngày 11/5/2026*) tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Hà Nội. Xác nhận chị H1 đã nộp đủ lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4- Hà Nội;
- Phòng thi hành án khu vực 4- Hà Nội;
- UBND phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Lê Thị Thảo**